

BÁO CÁO

sơ kết 5 năm thực hiện Chương trình hành động số 27-CTr/TU, ngày 03/10/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước

Thực hiện Chương trình số 25-CTr/TU, ngày 04/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chương trình công tác trọng tâm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2019; Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Chương trình hành động số 27-CTr/TU, ngày 03/10/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước (sau đây viết tắt là Chương trình hành động số 27-CTr/TU), như sau:

I- KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 27-CTr/TU

1. Công tác phổ biến, quán triệt và tuyên truyền

1.1. Công tác phổ biến, quán triệt

Thực hiện Hướng dẫn số 122-HD/BTGTW, ngày 27/5/2014 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tổ chức học tập, quán triệt và xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 9/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI. Ngày 18/6/2014, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình khóa XV đã ban hành Kế hoạch số 94-KH/TU về tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI; ngày 03/7/2014, các đồng chí cán bộ chủ chốt của tỉnh đã tham dự Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW bằng hình thức trực tuyến. Ngày 03/10/2014, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Chương trình hành động số 27-CTr/TU để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện cụ thể, thiết thực, gắn với các chỉ thị, nghị quyết, kết luận về công tác văn hóa, văn nghệ, sát với tình hình thực tế của địa phương.

Căn cứ Chương trình hành động số 27-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, các Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy đã xây dựng kế hoạch nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện trong toàn Đảng bộ; đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo các chi,

đảng bộ cơ sở, Mặt trận Tổ quốc và các ngành, đoàn thể triển khai học tập, nghiên cứu, quán triệt, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động, tổ chức thực hiện nghiêm túc Chương trình hành động số 27-CTr/TU và các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với điều kiện cụ thể của từng ngành, từng đơn vị gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2015 - 2020 và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh về công tác văn hóa, văn nghệ.

1.2. Công tác tuyên truyền

Công tác tuyên truyền được quan tâm, chú trọng cả về chiều rộng và chiều sâu, bằng nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú: Tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh và xe lưu động tới các xã, phường, thị trấn; treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền trên các trục đường; đồng thời, tổ chức tuyên truyền lồng ghép với các hội nghị, hội thi, hội diễn, các cuộc họp tại cơ quan, đơn vị, ... Từ đó, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò của sự nghiệp xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Trong quá trình triển khai thực hiện, các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tin, truyền thông, qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền miệng để triển khai Chương trình hành động số 27-CTr/TU từ công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến quá trình tổ chức thực hiện. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 27-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương.¹

2. Kết quả thực hiện Chương trình hành động số 27-CTr/TU

2.1. Chương trình 1: Xây dựng và phát triển toàn diện nhân cách con người

Trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xu thế hội nhập quốc tế, các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh luôn quan tâm đến công tác tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác -

¹ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức lựa chọn đăng tải các thông tin về hoạt động chính trị, kinh tế, xã hội, QP - AN, đối ngoại quan trọng của đất nước, của tỉnh trên Bản tin sinh hoạt chi bộ (số lượng phát hành 5.000 cuốn/tháng); đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử (Website) Tỉnh ủy Hòa Bình; cung cấp và định hướng thông tin tuyên truyền thông qua đội ngũ báo cáo viên của Đảng tại các hội nghị Báo cáo viên các cấp, các hội nghị giao ban báo chí, giao ban khối Tư tưởng - Văn hóa - Khoa giáo định kỳ. Hiện nay, đội ngũ báo cáo viên của Đảng hoạt động khá tốt, gồm 05 đồng chí báo cáo viên cấp Trung ương tại tỉnh, 50 đồng chí báo cáo viên cấp tỉnh; 387 đồng chí báo cáo viên cấp huyện; cộng với đội ngũ tuyên truyền viên ở cơ sở là 1.050 đồng chí.

Ngành Văn hóa tổ chức thực hiện trên 5.000 buổi tuyên truyền lưu động, trên 30.000 lượt băng zôn, khẩu hiệu tuyên truyền và tổ chức các hội thi tuyên truyền, 01 hội diễn từ cấp tỉnh xuống đến cơ sở, phục vụ trên 4 triệu lượt người nghe và xem.

Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hằng năm, Trường Chính trị tỉnh và Trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thành phố đã phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể duy trì mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật kiến thức; trong đó, quan tâm giáo dục chủ nghĩa yêu nước, đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ². Qua đó, góp phần giáo dục ý thức tự lực, tự cường, tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc; ý thức tu dưỡng rèn luyện đạo đức, lối sống; ý thức tôn trọng pháp luật; mong muốn tìm hiểu lịch sử, văn hóa dân tộc,...

Quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý văn hóa; tổ chức lớp cao đẳng, trung cấp quản lý văn hoá, văn học, nghệ thuật; tập huấn nâng cao nghiệp vụ; tạo điều kiện cho cán bộ theo học lớp cao học và đại học chuyên ngành, các lớp lý luận chính trị; con em các dân tộc trong tỉnh có năng khiếu đi học lớp đào tạo theo địa chỉ tại các trường nghệ thuật; cử cán bộ tham gia lớp tập huấn nghiệp vụ văn hoá, văn nghệ do Trung ương tổ chức; mở lớp bồi dưỡng chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý văn hoá, văn nghệ cơ sở tại Trung tâm Bồi dưỡng chính trị các huyện, thành phố³. Chỉ đạo Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xây dựng quy hoạch cán bộ quản lý ngành và kế hoạch phát triển giai đoạn 2010 - 2020; bổ sung, kiện toàn lực lượng lãnh đạo sở, các phòng chuyên môn, đào tạo nguồn cán bộ kế cận. Đến nay, tỉnh đã tiến hành xây dựng quy hoạch, đào tạo, sắp xếp và sử dụng đội ngũ cán bộ văn hóa, văn học, nghệ thuật đủ về số lượng, chất lượng từng bước được nâng lên, bảo đảm tính kế thừa, kế tiếp giữa các thế hệ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thực tiễn và nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Quan tâm các hoạt động văn hóa, giáo dục trên cả ba phương diện: Nhân cách - thẩm mỹ - tri thức nhằm xây dựng con người hướng tới những giá trị chân thiện mỹ. Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã đưa các hình thức tuyên truyền, giáo dục thông qua các biểu tượng, khuôn mẫu và các hình tượng nghệ thuật; biểu dương gương người tốt, việc tốt, phê phán đả kích những thói hư, tật xấu thông qua các tác phẩm văn học, nghệ thuật; tuyên truyền, giáo dục nhân cách con người qua môi trường giáo dục của gia đình truyền thống, thông qua các giá trị thẩm mỹ, xây dựng con người phát triển toàn diện về năng lực, trí tuệ và nhân cách,... Các hình thức tuyên truyền được triển khai rộng rãi tới mọi đối tượng, mọi lứa tuổi,

² Đến nay, 100% các huyện, thành ủy đưa lịch sử địa phương vào giảng dạy ở một số loại hình lớp đào tạo, bồi dưỡng trong các Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện; một số đơn vị (Yên Thủy, Lạc Sơn, Cao Phong, Lương Sơn) đã biên soạn bộ tài liệu lịch sử địa phương gồm các chuyên đề để đưa vào giảng dạy theo phân bổ chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

³ Trên cơ sở các tài liệu tập huấn nghiệp vụ của Trung ương, tổ chức triển khai mở các lớp tập huấn cho các đồng chí thường trực Đảng ủy, phó chủ tịch UBND phụ trách văn xã, cán bộ văn hoá các xã - thị trấn tại các huyện, thành phố.

nhằm phát huy những phẩm chất tốt đẹp của người Việt Nam,... Qua đó, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Các cấp ủy, chính quyền đã ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, tập trung nâng cao hơn nữa nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, vị trí của giáo dục đào tạo trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Mở rộng mô hình trường lớp; đào tạo, bồi dưỡng kiến thức theo hướng đa dạng ngành nghề, đa loại hình theo nhu cầu xã hội; các nhà trường được quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, góp phần quan trọng trong việc duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống; giáo dục thể chất; giáo dục quốc phòng, an ninh; giáo dục hướng nghiệp cho học sinh, sinh viên được đẩy mạnh. Từng bước đầu tư cơ sở vật chất, đảm bảo điều kiện tổ chức hiệu quả môn học thể dục, các hoạt động thi đấu thể thao trong học sinh, sinh viên, giáo viên. Hình thức tổ chức và nội dung tập luyện thể dục thể thao của học sinh, sinh viên ngày càng đa dạng, từng bước đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo toàn diện. 100% các trường đảm bảo chương trình giáo dục thể chất. Thực hiện Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 - 2030”, 100% nhà trường đã thực hiện tuyên truyền về lý tưởng cách mạng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, giáo dục các giá trị đạo đức, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc,... với những nội dung, hình thức phù hợp như: Lòng ghép vào các buổi chào cờ, ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động ngoài giờ lên lớp; trang bị các đầu sách hay viết về tấm gương anh hùng, liệt sỹ, gương người tốt việc tốt, sách bồi dưỡng tâm hồn, kỹ năng sống,... Đồng thời, tăng cường nề nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; phát động phong trào xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường⁴.

Nhằm phát triển sự nghiệp thể dục thể thao của tỉnh Hòa Bình lên một tầm cao mới, nâng cao thể lực, tầm vóc con người, gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, xây dựng nền tảng đạo đức, kỹ năng sống, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Các cấp, các ngành, địa phương trong tỉnh đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về thể dục, thể thao⁵. Theo đó, phong trào thể dục, thể thao quần chúng ở cơ sở phát triển rộng

⁴ Năm 2018, có 24 đơn vị, trường học triển khai mô hình “Nhà trường an toàn không có ma túy” (tăng 23 đơn vị, trường học so với năm 2013).

⁵ Chương trình hành động số 12-CT/TU, ngày 24/10/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020; Quyết định số 2198/QĐ-TTg ngày 03/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ *Phê duyệt Chiến lược phát triển Thể dục thể thao Việt Nam đến năm 2020*; Quyết định số 641/QĐ-TTg, ngày 28/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc *Phê duyệt Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030*.

trên các địa bàn, chất lượng được nâng lên. Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2012 - 2020 tiếp tục được mở rộng, thu hút sự tham gia của đông đảo quần chúng, góp phần nâng cao sức khỏe, xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh ở cơ sở. Hoạt động thể dục, thể thao của người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm hơn; các phương pháp dưỡng sinh cổ truyền, các trò chơi dân gian và một số môn thể thao dân tộc được khôi phục và phát triển khá mạnh⁶. Thể thao thành tích cao có bước phát triển tiến bộ, thể hiện qua số lượng huy chương đã đạt được tại các kỳ đại hội thể thao, giải thể thao Quốc gia.

Thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”; Kế hoạch số 43-KH/TU, ngày 08/9/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình hành động số 16-CTr/TU, ngày 31/10/2008 của Tỉnh ủy, các cấp ủy Đảng từ tỉnh đến cơ sở đã tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả. Những nội dung của Nghị quyết đã từng bước được cụ thể hoá thành các cơ chế, chính sách, góp phần phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể của tỉnh về vai trò, vị trí của đội ngũ trí thức được nâng lên. Tỉnh đã có những chủ trương, chính sách kịp thời nhằm tạo môi trường thuận lợi cho đội ngũ trí thức được cống hiến, phát huy năng lực và thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, quản lý đội ngũ trí thức hiệu quả. Thực hiện tốt thực hành dân chủ, tôn trọng và phát huy trí tuệ, tinh thần chủ động trong hoạt động nghiên cứu, sáng tạo của trí thức. Số lượng, chất lượng đội ngũ trí thức ngày càng được nâng cao. Đội ngũ trí thức không ngừng học tập, rèn luyện, tu dưỡng về phẩm chất đạo đức cách mạng, nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn nghiệp vụ, có những đóng góp quan trọng, thiết thực vào những thành tựu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

Công tác đấu tranh chống các quan điểm sai trái, hành vi tiêu cực ảnh hưởng xấu đến nền văn hóa, làm tha hóa con người được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm. Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 27/7/2010 về “Chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội” của Ban Bí thư, Tỉnh ủy Hòa Bình chỉ đạo, tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, trước hết là người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ phụ trách các cơ quan báo chí, truyền thông, văn hóa, văn học nghệ thuật. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo các ngành chức năng xây dựng quy chế phối hợp nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý, chỉ đạo, tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh. Hằng năm, ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền và thực hiện công tác phối hợp đảm bảo an

⁶ Đến năm 2018, số người tập thể dục thể thao thường xuyên đạt 31%; số hộ gia đình thể thao đạt 23,8%; có 66.687 người đạt chế độ rèn luyện thể thao theo tiêu chuẩn.

ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chống âm mưu “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội. Do đó, ý thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chống văn hóa phẩm độc hại được nâng cao rõ rệt; việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống được quan tâm, làm phong phú đời sống tinh thần, thức tỉnh lòng tự hào, tự tôn dân tộc, góp phần xây dựng nền tảng đạo đức xã hội. Cấp ủy các cấp lãnh đạo, chỉ đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định về ngăn chặn, phê phán, bài trừ các sản phẩm văn hóa độc hại xâm nhập. Trước xu thế toàn cầu hoá hiện nay, sự bùng nổ của công nghệ thông tin, sự phát triển của mạng xã hội toàn cầu, tăng cường công tác đấu tranh tuyên truyền nhằm phản bác, vạch trần các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hoá, định hướng tư tưởng công chúng. Trên lĩnh vực đấu tranh này, tỉnh Hòa Bình đã chỉ đạo các ngành chức năng thành lập các Ban Chỉ đạo từ tỉnh đến cơ sở, để đấu tranh, phản bác với quan điểm sai trái, lệch lạc, phản động trên các trang mạng xã hội, nhằm ngăn chặn sự xâm nhập của văn hoá phẩm độc hại, xa lạ với văn hóa truyền thống, kích động chống đối Đảng, chính quyền, chế độ của các thế lực phản động, góp phần xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, tạo sự ổn định về tư tưởng, chính trị trong Nhân dân.

Quán triệt tinh thần Thông báo Kết luận số 213-KL/TW, ngày 02/01/2009 của Ban Bí thư về Đề án “Đấu tranh chống quan điểm sai trái trong văn học, nghệ thuật”, Tỉnh ủy Hòa Bình luôn xác định công tác đấu tranh chống quan điểm sai trái trong văn học, nghệ thuật là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài, gắn với cuộc đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa. Chú trọng gắn kết chặt chẽ giữa “xây” và “chống”, lấy “xây” là chính. Khuyến khích các văn nghệ sĩ theo sát thực tiễn, gắn bó với cuộc sống Nhân dân, nghiên cứu, sưu tầm, sáng tác nhiều tác phẩm văn học, nghệ thuật, đặc biệt trong lĩnh vực nghiên cứu văn hóa dân gian, góp phần bảo vệ, phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

Thực hiện Thông báo Kết luận số 94-KL/TW, ngày 30/12/2002 của Ban Bí thư về nhiệm vụ tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa; Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương và Ban Chỉ đạo Trung ương 94 về thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24/4/2009 của Ban Bí thư về tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành các Quyết định thành lập và Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa⁷. Trên cơ sở Quy chế hoạt động, Ban Chỉ đạo 94 của tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành trên địa bàn đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục

⁷ Quyết định số 262-QĐ/TU, ngày 24/8/2011; Quyết định số 397-QĐ/TU, ngày 23/01/2017.

tinh thần yêu nước, yêu quê hương, nâng cao cảnh giác trước mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, củng cố niềm tin của quần chúng Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và bộ máy chính quyền các cấp.

Xác định vấn đề đấu tranh chống quan điểm sai trái trong văn học, nghệ thuật và âm mưu "Diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa là một nhiệm vụ quan trọng, Tỉnh ủy đã chú trọng nêu cao vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong khối tư tưởng - văn hóa, văn học - nghệ thuật. Quan tâm xây dựng lực lượng có đủ năng lực, trình độ, bản lĩnh chính trị vững vàng, đồng thời vận động Nhân dân tham gia phát hiện, đấu tranh chống các luận điệu lệch lạc, quan điểm sai trái trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa. Vì vậy, trong những năm qua, các hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật của tỉnh không xuất hiện khuynh hướng sáng tác suy đồi, phản nhân văn; không có văn nghệ sỹ nào lợi dụng diễn đàn văn học, nghệ thuật để kích động, xuyên tạc, phức tạp hóa vấn đề tình hình chính trị cũng như sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh. Những sáng tác của văn nghệ sỹ hướng vào lên án cái xấu, cái ác và sự thoái hóa, biến chất, đề cao tính nhân văn, nhân cách, xây dựng hệ giá trị chân - thiện - mỹ của con người.

Nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về "Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới", hiện nay, Ban Chỉ đạo 35 cấp tỉnh, cấp huyện đang được củng cố, kiện toàn trên cơ sở Ban Chỉ đạo 94 trước đây theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương.

2.2. Chương trình 2: Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

Việc xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thực hiện các tiêu chí "Gia đình văn hóa", "Làng văn hóa", "Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa" trong Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, đi vào chiều sâu, từng bước khắc phục tính hình thức. Các địa phương đã chú trọng nhân rộng gia đình văn hóa, xóm, bản, khu dân cư văn hóa trợ giúp lẫn nhau, thăm đợm "tình làng nghĩa xóm", thực hiện nếp sống văn minh, bảo vệ môi trường, không có tệ nạn xã hội; Nhân dân cơ bản tổ chức thực hiện tốt Quy chế Dân chủ ở cơ sở, chống hủ tục và các hình thức mê tín dị đoan trong sinh hoạt tín ngưỡng, tâm linh. Đặc biệt, một số địa phương đã xây dựng các mô hình tổ liên gia tự quản, ngõ tự quản, đoạn đường tự quản, "ổ nhà" tự quản, dòng họ tự quản,... duy trì hoạt động rất hiệu quả trong đời sống xã hội⁸; triển khai mạnh mẽ phong trào "xây dựng khu phố văn hóa, tiêu biểu về văn hóa giao thông, văn hóa ứng xử nơi công cộng". Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể gương mẫu

⁸ Điển hình như huyện Mai Châu, huyện Lạc Sơn.

thực hiện tốt quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định của ngành, của tỉnh.

Thực hiện “Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030”, Ban Chỉ đạo phong trào xây dựng gia đình văn hóa của tỉnh luôn nhận thức việc vận động Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia phong trào là nhằm mục đích xây dựng gia đình hòa thuận, ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và bền vững, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo tồn những giá trị văn hóa truyền thống dân tộc,... Hằng năm, chỉ đạo các địa phương tổ chức các hoạt động tuyên truyền trong các dịp kỷ niệm, tháng hành động (Ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3; Ngày Gia đình Việt Nam 28/6; Ngày Thế giới xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái (25/11); Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình; Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới); thực hiện công tác “Truyền thông - Giáo dục về Dân số - Kế hoạch hóa gia đình”; truyền thông về hệ lụy tiêu cực của nạn tảo hôn, hôn nhân cận huyết đối với sức khỏe bà mẹ, trẻ em, tăng cường vận động kết hôn theo đúng tuổi luật định,...; phát động “Bữa cơm gia đình ấm áp yêu thương” đến các hộ gia đình; phối hợp tổ chức các chương trình nói chuyện chuyên đề “Tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống và cách ứng xử trong gia đình”; duy trì 1.657 câu lạc bộ phát triển gia đình bền vững và nhân rộng mô hình tại các địa phương, góp phần xây dựng gia đình “tiến bộ, hạnh phúc, bền vững”. Việc phát huy truyền thống gia đình, dòng họ trong giáo dục đạo đức, lối sống luôn được quan tâm nhằm xây dựng nền tảng đạo đức xã hội chung, bắt đầu từ các gia đình, để gia đình thực sự là nơi hình thành, nuôi dưỡng nhân cách văn hóa và giáo dục nếp sống cho con người.

Trong 5 năm triển khai thực hiện Chương trình hành động số 27-CTr/TU đã xuất hiện nhiều tấm gương điển hình tiên tiến, xuất sắc trong xây dựng môi trường văn hóa được các cấp có thẩm quyền kịp thời biểu dương, khen thưởng⁹. Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" đã thực sự thấm sâu vào nhận thức của mỗi người dân, hộ gia đình và cộng đồng dân cư; đã và đang phát huy tính chủ động, sáng tạo trong lao động sản xuất và đời sống, sinh hoạt của Nhân dân, phòng chống tệ nạn xã hội, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong từng hộ gia đình, khu dân cư và cơ quan, đơn vị, trường học; đồng thời, góp phần bảo tồn và phát triển mạnh mẽ bản sắc văn hóa các dân tộc. Phong trào "Toàn dân

⁹ Xóm Bái, xã Phú Cường; xóm Bận, xã Tuấn Lộ; xóm Sung, xã Dịch Giáo (huyện Tân Lạc)- điển hình về “Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội”. Trường THCS Kim Đồng, Trường PTTH Mường Bi, Trường PTTH Tân Lạc (huyện Tân Lạc)- điển hình trong phong trào xây dựng mô hình khu dân cư, xã, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường an toàn về an ninh trật tự. Điển hình về xây dựng mô hình ngô, xóm nở hoa, như: Ông Bùi Văn Nốt xã Lạc Lương, ông Vũ Xuân Oanh, xã Ngọc Lương (huyện Yên Thủy)... Hộ gia đình ông Triệu Văn Báo, ông Nguyễn Thành Nam, xã Thống Nhất (thành phố Hòa Bình)- tham gia hiến đất để xây dựng các công trình hạ tầng... Trong phong trào xây dựng “Gia đình văn hóa”, nhiều mô hình gia đình điển hình tiêu biểu được cơ sở suy tôn, như: Hộ ông Nguyễn Quang Cảnh, xã Đồng Tâm, huyện Lạc Thủy; hộ ông Đinh Đức Bân, xã Nam Phong, huyện Cao Phong; hộ ông Lý Sinh Toàn, xã Tú Sơn, huyện Kim Bôi; hộ ông Bùi Quang Ngọan, xã Mông Hóa, huyện Kỳ Sơn...

đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" đã trở thành cuộc vận động văn hóa to lớn, nhận được sự hưởng ứng và tham gia của đông đảo các tầng lớp Nhân dân¹⁰. Đây là sợi dây gắn kết các phong trào thi đua, các cuộc vận động trên địa bàn tỉnh. Trong đó, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đang tiếp tục được đẩy mạnh, phát huy tinh thần tương thân tương ái, giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của Nhân dân các dân tộc, các vùng miền trên địa bàn tỉnh.

Chính sách đền ơn đáp nghĩa, đảm bảo an sinh xã hội được triển khai thực hiện tốt. Những năm qua, phong trào đền ơn đáp nghĩa đối với gia đình có công với nước, gia đình thương binh, liệt sĩ luôn là hoạt động trọng tâm, có ý nghĩa to lớn, được tỉnh đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, được các địa phương, đơn vị, các tổ chức xã hội thực hiện tốt. Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, phổ biến Chỉ thị số 07-CT/TW, ngày 14/12/2006 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác thương binh, liệt sĩ, người có công và phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” tới các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở; Ban Chỉ đạo Chăm sóc người có công và xây dựng điều hành Quỹ “Đền ơn, đáp nghĩa” của tỉnh hằng năm đã xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chăm sóc người có công, các hoạt động tri ân nhân dịp ngày thương binh, liệt sĩ 27/7; kế hoạch thăm hỏi, động viên các gia đình chính sách nhân ngày Quốc khánh 2/9 và Tết cổ truyền; kế hoạch vận động Quỹ “Đền ơn, đáp nghĩa”. Nhân dịp Tết Nguyên Đán hằng năm, Thường trực Tỉnh ủy, các đồng chí lãnh đạo tỉnh, các ban, sở, ngành đã đến chúc tết, thăm hỏi, tặng quà các bậc lão thành cách mạng, Mẹ Việt Nam Anh hùng, gia đình có công với cách mạng, gia đình nghèo, người già neo đơn, trẻ mồ côi, người khuyết tật, gia đình các đồng chí lãnh đạo tỉnh đã từ trần; chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi; đi thăm, chúc tết các đơn vị trực tết.

Bên cạnh đó, các cấp ủy Đảng và chính quyền luôn quan tâm động viên và phát huy các nhân tố tích cực trong hoạt động tôn giáo và tín ngưỡng, bảo đảm cho các tôn giáo hoạt động bình thường trên cơ sở tôn trọng pháp luật; thực hiện nhất quán chính sách đại đoàn kết dân tộc; kịp thời ngăn chặn các hoạt động tuyên truyền đạo trái phép, đấu tranh phòng chống các tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan. Tính đến nay, tỉnh Hòa Bình có 03 tôn giáo: Công giáo, Phật giáo và Tin lành với tổng số tín đồ trên 48.000 người. Tín đồ các tôn giáo chiếm 5,9% dân số toàn tỉnh, hầu hết là dân tộc Mường, dân tộc Kinh, các tôn giáo đã có mặt trên địa bàn 11/11 huyện, thành phố. Toàn tỉnh có 210 cơ sở tín

¹⁰ Năm 2014 toàn tỉnh có: 79,03% gia đình văn hóa; 62,32% làng, bản, tổ dân phố văn hóa; 93,5% cơ quan, đơn vị; doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn văn hóa; 91,9% trường học đạt tiêu chuẩn văn hóa. Đến năm 2018, có 78,9% gia đình văn hóa; 65,5% làng, bản, tổ dân phố; 90,6% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn văn hóa. 100% số xã, phường, thị trấn và 100% khu dân cư xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước; 100% các cơ quan, ban ngành các cấp xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị.

ngưỡng, trong đó có 61 đền, 83 đình, 63 miếu, 03 phủ. Các tôn giáo tổ chức hoạt động, sinh hoạt theo đúng quy định của pháp luật, thông báo chương trình sinh hoạt hằng năm, không có các hoạt động vi phạm pháp luật như “tuần hành, biểu tình, ra thư chung; cầu nguyện hiệp thông”, không có các điểm nóng về tôn giáo. Các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo của các tổ chức, cá nhân tôn giáo được chính quyền các cấp tạo điều kiện góp phần chung tay xây dựng quê hương.

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 12/01/1998 của Bộ Chính trị khóa VIII; Chỉ thị số 20-CT/TU, ngày 17/4/1998 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chỉ thị số 41-CT/TU, ngày 09/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, các tầng lớp Nhân dân đã nâng cao nhận thức về thực hiện nếp sống văn hoá, thực hành tiết kiệm, bài trừ mê tín dị đoan, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Phong trào xây dựng nếp sống văn hoá được phát động rộng rãi, tác động vào ý thức tự giác, nêu cao vai trò làm chủ của Nhân dân trong xây dựng và thực hiện các tiêu chuẩn về nếp sống văn minh, gia đình văn hoá. Các nghi thức trong việc cưới, việc tang, lễ hội đã đi vào nề nếp, tổ chức phù hợp với văn hóa truyền thống và quy định của pháp luật, theo quy ước, hương ước của cộng đồng dân cư, đảm bảo thực hiện nếp sống tiết kiệm, văn minh. Bản sắc, giá trị truyền thống, đặc trưng văn hoá dân tộc càng được giữ gìn, phát huy, góp phần tạo nên sự thống nhất trong đa dạng về văn hoá là nền tảng xây dựng xã hội, con người thời kỳ mới có đầy đủ tri thức, tự tin tham gia thúc đẩy sự tiến bộ, văn minh, hướng tới mục tiêu phát triển nhanh và bền vững. Cùng với việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, Chỉ thị số 20-CT/TU và Chỉ thị số 41-CT/TU, các cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong toàn tỉnh đã thực hiện một cách nghiêm túc Chỉ thị số 29-CT/TU, ngày 23/5/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa công sở, tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ và sâu rộng về ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Hệ thống thiết chế văn hoá, như nhà văn hoá, trung tâm văn hoá - thể thao, các sân thể thao, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động sinh hoạt cộng đồng, thư viện,... từng bước được xây dựng, quy hoạch theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới; nguồn vốn được huy động từ đóng góp của Nhân dân, hỗ trợ của Nhà nước và các doanh nghiệp trên địa bàn; có địa phương đạt 100% xóm, khu dân cư có nhà văn hoá¹¹. Với sự quyết tâm của các cấp, các ngành, nhiều công trình văn hóa được quy hoạch, đầu tư xây dựng, tôn tạo đáp ứng yêu cầu bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá truyền thống và lịch sử dân tộc. Có thể nói, các thiết chế văn hoá đã phát

¹¹ Huyện Kỳ Sơn. Ngoài ra, huyện Lạc Thủy đạt 98%, huyện Cao Phong đạt 96,7%.

huy vai trò là nơi tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao, sinh hoạt và học tập của cộng đồng, góp phần nâng cao chất lượng đời sống văn hoá cơ sở.

2.3. Chương trình 3: Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế

Công tác đổi mới và nâng cao năng lực, trình độ lãnh đạo của Đảng đối với văn hóa được quan tâm. Cấp ủy các cấp đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao nhận thức về lý tưởng cách mạng để đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa trên địa bàn tỉnh yên tâm, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, kiên định đường lối đổi mới, xây dựng Chủ nghĩa xã hội. Hằng năm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy duy trì tổ chức gặp mặt các cơ quan báo chí, đại biểu văn nghệ sĩ, nhà báo tiêu biểu nhân dịp đầu Xuân; qua đó, định hướng hoạt động, động viên, khích lệ văn nghệ sĩ, nhà báo sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về truyền thống lịch sử, văn hoá cách mạng, ca ngợi gương người tốt, việc tốt trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác tư tưởng - văn hóa, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Nhận thức được vị trí, vai trò của văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, củng cố hệ thống chính trị, là tiền đề quan trọng để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã được Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đề ra; hằng năm, các cấp ủy, chính quyền đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát nhiệm vụ xây dựng văn hóa trên địa bàn tỉnh. Trong đó, coi trọng việc giáo dục, rèn luyện tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Mỗi cán bộ, đảng viên, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu, rèn luyện lối sống lành mạnh, hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Hằng năm, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong toàn tỉnh thực hiện nghiêm túc việc đăng ký và tổ chức thực hiện các tiêu chí về “Xây dựng danh hiệu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”; xây dựng đời sống văn hóa ở địa bàn dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đoàn kết, dân chủ, văn minh; xây dựng và ban hành nội quy, quy chế hoạt động, quy chế dân chủ; xây dựng các tiêu chuẩn cán bộ, công chức. Trọng tâm là xây dựng tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đời sống văn hóa lành mạnh trong xã hội; gắn việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đây được coi là một trong những tiêu chí để đánh giá, phân loại tổ chức Đảng và chất lượng đảng viên; đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hằng năm; đồng thời là một trong những tiêu chuẩn quan trọng để xem xét, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ.

Việc xây dựng văn hóa trong kinh tế được các cấp, các ngành đẩy mạnh thực hiện, nhất là việc cải thiện môi trường đầu tư, cải cách hành chính, tạo điều kiện tốt nhất cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển kinh tế. Tạo lập môi trường văn hóa pháp lý, thị trường sản phẩm văn hóa minh bạch, tiên bộ, hiện đại. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp được quan tâm chỉ đạo trên cơ sở ý thức tôn trọng pháp luật, giữ

chữ tín, cạnh tranh lành mạnh, hiệu quả, quan tâm đến quyền lợi người lao động, nghĩa vụ với Nhà nước, địa phương, giữ uy tín đối với các đối tác để sản xuất, kinh doanh phát triển bền vững. Hoạt động xây dựng phát triển thương hiệu cho các sản phẩm hàng hóa tại địa phương được xác định là hướng đi chiến lược nhằm tăng khả năng cạnh tranh trong thương mại, thúc đẩy tiềm năng kinh tế của địa phương.

2.4. Chương trình 4: Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật

Cùng với nỗ lực đổi mới và nâng cao năng lực, trình độ lãnh đạo của Đảng, công tác quản lý Nhà nước về văn hóa, văn nghệ được chú trọng. Chỉ đạo các cấp, các ngành gắn nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh với nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hoá. Chú trọng hoạt động quản lý, phát triển thị trường văn hóa. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Luật Sở hữu trí tuệ, quyền tác giả và quyền liên quan. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật. Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác kiểm duyệt, thẩm định nội dung và kiểm tra các chương trình nghệ thuật trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước đối với công tác phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, báo chí, xuất bản; các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch. Công tác quản lý nhập khẩu, công bố, giới thiệu, truyền bá các sản phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật trên các phương tiện thông tin đại chúng, tại các cơ sở dịch vụ văn hóa được chú trọng. Việc cấp giấy phép xuất bản các ấn phẩm có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng, đảm bảo các bước thẩm định, xem xét trước khi cho phép in ấn, xuất bản. Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện thường xuyên theo kế hoạch của Đội Thanh tra liên ngành; kịp thời phát hiện những bất cập trong công tác triển khai, thực thi pháp luật trong các lĩnh vực hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật.

Công tác phát triển, bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống, các công trình nghệ thuật gắn với thu hút đầu tư và du lịch từng bước được đẩy mạnh¹²; đồng thời, huy động các nguồn lực ngoài ngân sách Nhà nước phục vụ cho phát triển văn hóa. Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện quy định quản lý, bảo vệ và phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể; lập hồ sơ khoa học các hiện vật, di tích và danh thắng. Sở Văn hóa, Thể thao

¹² Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tiến hành lập hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể Mo Mường trình Liên hiệp các Hội UNESCO cấp bằng bảo trợ (tháng 5/2015) ; năm 2016, Mo Mường Hòa Bình được công nhận là di sản văn hoá phi vật thể cấp quốc gia; hiện tỉnh đang hoàn thiện hồ sơ tiến tới trình Thủ tướng Chính phủ đưa di sản văn hoá Mo Mường Hòa Bình vào danh mục lập hồ sơ cấp Nhà nước trình tổ chức UNESCO công nhận là di sản văn hoá nhân loại cần được bảo vệ khẩn cấp.

Duy trì mở các lớp truyền dạy múa, hát dân ca và đánh chiêng tại các cơ sở: Kim Bình (huyện Kim Bôi), Phong Phú (huyện Tân Lạc), Phú Thành (huyện Lạc Thủy), Liên Vũ (huyện Lạc Sơn) và Mông Hoá, Dân Hòa, Dân Hạ, Phú Minh, Hợp Thành (huyện Kỳ Sơn)¹²,... Các câu lạc bộ thơ, hội họa, nhiếp ảnh được tạo điều kiện và khuyến khích phát triển. Duy trì và tổ chức tốt một số lớp truyền dạy chữ Thái, chữ Mông ở Mai Châu; chữ Tày, chữ Dao ở Đà Bắc...

và Du lịch đã tham mưu cho Ủy ban Nhân dân tỉnh thực hiện tốt và phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, phân cấp quản lý di tích rõ ràng. Tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương thực hiện công tác quản lý Nhà nước, tạo cơ chế thuận lợi để đẩy mạnh công tác xã hội hóa phát huy giá trị di tích. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 41 di tích lịch sử, văn hóa cấp Quốc gia; 52 di tích lịch sử, văn hóa cấp tỉnh và hàng chục lễ hội truyền thống. Nhiều Di tích có giá trị như: Quần thể di tích xã Cao Răm huyện Lương Sơn; Hang xóm Trại, huyện Lạc Sơn; Địa điểm huấn luyện chính trị Đại hội II Đảng Nhân dân cách mạng Lào; Đền Niệm, xã Phú Thành, huyện Lạc Thủy; quần thể di tích Chùa Tiên, xã Phú Lão, huyện Lạc Thủy,...

Giá trị văn hoá vật thể, văn hoá phi vật thể của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh là tài sản vô cùng quý giá, phong phú, đa dạng. Những năm gần đây, tỉnh Hòa Bình đặc biệt quan tâm đến công tác bảo tồn, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hoá ấy, tiêu biểu như Chiêng Mường và Mo Mường Hòa Bình¹³. Sau khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 08-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác giữ gìn, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá Mo Mường trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai tới toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân; đồng thời xây dựng kế hoạch để thực hiện các nội dung của Chỉ thị.

Công tác quản lý Nhà nước đối với di sản văn hoá Mo Mường được chú trọng, từng bước nâng cao hiệu quả. Một số địa phương đã sát sao chỉ đạo công tác khảo sát, đánh giá thực trạng Mo Mường và hoạt động trình diễn Mo Mường trên địa bàn. Từ đó, nghiên cứu, đề xuất các biện pháp, xác định nguồn lực để triển khai thực hiện công tác bảo tồn, giữ gìn, phát huy giá trị di sản văn hoá Mo Mường. Công tác tuyên truyền, giáo dục, quảng bá về Mo Mường được các cơ quan thông tin đại chúng, các địa phương tích cực đẩy mạnh. Trang Website của Tỉnh ủy, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Báo Hòa Bình, Báo Văn nghệ Hòa Bình,... có các chuyên trang, chuyên mục đăng tải bài viết, công trình nghiên cứu về Mo Mường Hòa Bình, góp phần quan trọng quảng bá di sản Mo Mường đến độc giả.

Một số cấp ủy, chính quyền địa phương đã vận động nghệ nhân, Nhân dân tích cực có các hoạt động trình diễn Mo Mường để phổ biến rộng rãi đến các tầng lớp Nhân dân, nhất là trong các lễ hội, các hoạt động văn hóa ở cơ sở, hội thi nghệ thuật quần chúng,...; khuyến khích các nghệ nhân giao lưu trình diễn Mo Mường giữa các địa phương, các vùng để lưu giữ, làm phong phú, bổ sung, hoàn thiện các áng Mo, bài Mo, nhất là những áng Mo cổ đang có nguy cơ mai một. Đồng thời, tuyên truyền việc không lợi dụng Mo Mường

¹³ Cùng với Mo Mường, nghệ thuật Chiêng Mường đã được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia (Quyết định số 246/QĐ-BVHTTDL, ngày 19/01/2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

đề hoạt động mê tín dị đoan hay tổ chức các hoạt động tín ngưỡng trái với quy định của pháp luật. Đặc biệt, huyện Tân Lạc đã quan tâm đầu tư kinh phí xuất bản sách và đĩa CD bộ Mo Mường Bi; lập Đề án xây dựng bộ từ điển Mo Mường, giúp người đọc, người nghe hiểu rõ các từ ngữ người Mường cổ, các địa danh nêu trong các bài Mo nhằm phục vụ công tác bảo tồn, nghiên cứu khoa học và quảng bá du lịch.

Với sự vận động tích cực của các cấp ủy đảng, chính quyền và các ngành chức năng, sự phối hợp của các nghệ nhân Mo Mường, công tác truyền dạy Mo Mường tại một số địa phương bước đầu đã đạt được những kết quả quan trọng. Trong các gia đình của nghệ nhân Mo Mường, con cháu nghệ nhân đã được truyền dạy, trình diễn Mo Mường; nhiều người đã có thể trình diễn Mo Mường trong các hoạt động văn hóa ở cơ sở, trong các đám tang. Cùng với đó, việc hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức và cá nhân trong công tác sưu tầm, dịch thuật, nghiên cứu, xuất bản các ấn phẩm Mo Mường bước đầu được một số cấp ủy cơ sở quan tâm, tạo động lực, sức lan toả sâu, rộng trong cộng đồng dân cư, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm mỗi người đối với việc gìn giữ, bảo tồn, phát huy giá trị di sản. Hiện nay, tỉnh đã xây dựng hồ sơ đề trình các cấp có thẩm quyền đề nghị UNESCO công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại.

Chiêng Mường là một nhạc cụ linh khí truyền thống đặc sắc, gắn bó lâu đời trong đời sống người Mường, Chiêng được đánh trong các dịp lễ tết, ngày hội lớn; năm 2016, tại Lễ kỷ niệm 130 năm thành lập tỉnh và 25 năm tái lập tỉnh Hòa Bình đã trình diễn tấu chiêng với sự tham gia của 1.600 nghệ nhân chiêng của tỉnh Hòa Bình lập Kỷ lục Guinness Việt Nam lần thứ hai.

Với mục tiêu đưa chữ viết của dân tộc Mường trở thành một nhân tố nền tảng, bền vững trong việc giáo dục đạo đức, lòng tự tôn dân tộc thông qua các giá trị văn hóa đối với thế hệ trẻ, đóng góp vào sự đa dạng trong văn hóa các dân tộc anh em, đồng thời góp phần vào sự nghiệp xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Ủy ban Nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 2295/QĐ-UBND, ngày 08/9/2016 phê chuẩn Bộ chữ dân tộc Mường tỉnh Hòa Bình và Kế hoạch số 118/KH-UBND, ngày 27/10/2016 triển khai ứng dụng bộ chữ dân tộc Mường tại tỉnh Hòa Bình. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã xây dựng nội dung đề xuất và ký hợp đồng với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện Đề tài “Xây dựng bộ gõ, biên soạn tài liệu dạy và học chữ Mường tại tỉnh Hòa Bình” nhằm mục tiêu chung: Triển khai đưa bộ chữ Mường đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê chuẩn vào đời sống, góp phần bảo tồn và phát huy ngôn ngữ, văn hoá của dân tộc Mường tại tỉnh Hòa Bình.

Sau khi Hội đồng khoa học và Công nghệ tỉnh nghiệm thu, cho phép ứng dụng vào thực tế, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tiến hành bàn giao các sản

phẩm (Bộ gõ chữ Mường, Tài liệu dạy - học chữ Mường) cho các ban, sở, ngành trong tỉnh để triển khai đưa bộ chữ Mường đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê chuẩn vào đời sống. Ngày 28/6/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1349/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án dạy và học tiếng dân tộc Mường giai đoạn 2018 - 2025, tầm nhìn đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình. Theo đề án, việc dạy và học tiếng nói chữ viết dân tộc Mường được tổ chức dưới nhiều hình thức cho toàn thể cán bộ viên chức, công chức, học sinh, sinh viên ở tất cả các bậc học, cấp học trên địa bàn tỉnh phấn đấu đến năm 2035, 100% cán bộ, công chức, viên chức người Mường sử dụng thành thạo tiếng dân tộc Mường.

Xác định việc nghiên cứu và phát huy giá trị di sản Văn hóa Hòa Bình không chỉ mang ý nghĩa khoa học mà còn có ý nghĩa thực tiễn to lớn, tháng 10/2017, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình đã tổ chức Hội thảo khoa học “85 năm thế giới công nhận nền Văn hóa Hòa Bình” với sự tham gia của nhiều nhà khoa học, nghiên cứu khảo cổ học, lịch sử, văn hóa. Hội thảo đã đưa ra một cái nhìn tổng quan về quá trình 90 năm phát hiện, nghiên cứu và 85 năm thế giới công nhận nền Văn hóa Hòa Bình, với những nội dung, giá trị lịch sử, văn hóa nổi bật; tôn vinh những đóng góp của nhà khảo cổ học người Pháp Madeleine Colani - người có công phát hiện một không gian đại diện nền văn hóa đặc biệt quan trọng của nhân loại trên vùng đất Hòa Bình và đặt tên nền Văn hóa Hòa Bình, cùng rất nhiều các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu trong nước và quốc tế đã dày công nghiên cứu, khám phá; đồng thời, đặt ra những vấn đề, giải pháp khả thi để tiếp tục nghiên cứu, khai thác các giá trị của Văn hóa Hòa Bình phục vụ cho sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người trong thời kỳ mới.

Quan tâm phát triển phong trào văn nghệ quần chúng. Toàn tỉnh hiện có 2.068 đội văn nghệ quần chúng. Hằng năm, tổ chức được 8.000 đợt biểu diễn phục vụ trên 4.000.000 lượt người xem. Từ năm 2012, các đội văn nghệ quần chúng thôn, xóm, khu dân cư được hỗ trợ kinh phí 2.000.000 đồng/đội/năm để duy trì hoạt động¹⁴. Thường xuyên tổ chức các Hội thi thông tin cổ động, liên hoan nghệ thuật quần chúng nhằm thúc đẩy các phong trào từ cơ sở, thu hút hàng nghìn lượt diễn viên, nghệ nhân tham gia. Nhiều chương trình, tiết mục đạt chất lượng cao, dàn dựng công phu, đặc sắc, với các chuyên đề về dân gian, dân tộc ở cơ sở, tạo không khí vui tươi và lành mạnh trong cộng đồng.

Quan tâm đầu tư kinh phí cho hoạt động sáng tạo văn học, nghệ thuật, xây dựng các công trình văn hoá phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hoá, văn nghệ của Nhân dân. Có chính sách, chế độ đãi ngộ như nhuận bút, đãi ngộ tài năng, bồi dưỡng lao động nghề nghiệp để khuyến khích các văn nghệ sĩ sáng tác. Tạo điều kiện cho đội ngũ văn nghệ sĩ tìm tòi, thử nghiệm các phương pháp, đề tài, nâng cao chất lượng nội dung và nghệ thuật tác phẩm. Tập trung nguồn kinh phí hỗ trợ vào

¹⁴ Thực hiện theo Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 10/7/2012 của Hội đồng Nhân dân tỉnh.

mở trại sáng tác và tài trợ cho hàng trăm tác phẩm ở các thể loại. Hỗ trợ các tác giả phát hành một số ấn phẩm nghiên cứu văn hoá¹⁵.

Thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị khoá X về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành các văn bản để nghiên cứu, quán triệt, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết trong toàn Đảng bộ (Chương trình hành động số 18-CTr/TU, ngày 13/4/2009 thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW và Kết luận 124-KL/TU, ngày 27/5/2014 tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 18-CTr/TU); đồng thời, chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, Chương trình hành động, Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến tất cả cán bộ, đảng viên, văn nghệ sĩ và quần chúng Nhân dân trong tỉnh.

Tháng 3/2019, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiến hành tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW; qua đó, đánh giá toàn diện quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, đội ngũ văn nghệ sĩ và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của văn học, nghệ thuật; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân với việc xây dựng nền văn học, nghệ thuật, xây dựng con người Việt Nam trong thời kỳ mới; đồng thời, xác định rõ những nhiệm vụ, giải pháp xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật tỉnh nhà trong những năm tiếp theo.

Công tác phối hợp chỉ đạo, quản lý các hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh được tiến hành chặt chẽ, đúng quy định. Ủy ban Nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, xử lý các thông tin báo chí phản ánh; triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nhằm tăng cường quản lý nội dung thông tin trên mạng xã hội, đấu tranh, ngăn chặn các thông tin xấu, vi phạm pháp luật, định hướng tư tưởng cho Nhân dân, đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu nhi trong quá trình xây dựng nhân cách, lối sống, xây dựng văn hoá, con người. Các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh đã bám sát chỉ đạo, định hướng để triển khai tốt công tác thông tin tuyên truyền các sự kiện chính trị; công tác chỉ đạo điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp; giới thiệu, biểu dương những mô hình, gương điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2.5. Chương trình 5: Bước đầu xây dựng phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa

Ngày 30/8/2016, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 06-NQ/TU về xây dựng huyện Mai Châu trở thành điểm du lịch quốc gia vào năm

¹⁵ Tiêu biểu như cuốn sách “Không gian văn hoá công chiêng Mường” và “Văn hoá của người Dao Quần chẹt ở Hòa Bình” (tác giả Bùi Chí Thanh); Mời Mường của Nghệ nhân Ưu tú Bùi Văn Nội; Văn hóa dân gian Mường một góc nhìn của Nghệ nhân Ưu tú Bùi Huy Vọng...

2020, tầm nhìn đến năm 2030; trong đó, tập trung thực hiện mục tiêu: “Huy động tối đa nguồn lực từ các cấp, các ngành và toàn xã hội tập trung xây dựng hạ tầng, vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch; khai thác có hiệu quả tiềm năng lợi thế, xây dựng sản phẩm du lịch có chất lượng, khả năng cạnh tranh cao,... Phần đầu xây dựng huyện Mai Châu đạt các tiêu chí là điểm du lịch quốc gia vào năm 2020”. Ủy ban Nhân dân tỉnh đã công bố Quy hoạch tổng thể phát triển khu du lịch quốc gia hồ Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (Quyết định số 1528/QĐ-TTg, ngày 01/08/2016).

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ trong “Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 tại tỉnh Hòa Bình”, ngày 12/4/2017, Ủy ban Nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 39/KH-UBND “Thực hiện chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”. Theo đó, nêu nhiệm vụ cụ thể cho từng lĩnh vực: Quảng cáo, thủ công mỹ nghệ, thiết kế thời trang, điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm; trong đó, du lịch văn hóa trở thành ngành kinh tế dịch vụ đóng góp vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

Với mục tiêu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế trọng điểm, những năm gần đây, tỉnh Hòa Bình đã tập trung triển khai nhiều giải pháp thúc đẩy phát triển du lịch nói chung, loại hình du lịch văn hóa nói riêng. Hướng vào khai thác hiệu quả những tiềm năng du lịch văn hóa của tỉnh; cấp ủy, chính quyền các cấp đã kết hợp chặt chẽ giữa tu bổ, bảo vệ và từng bước phát huy tốt các di tích, danh thắng trên địa bàn. Đồng thời, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động xúc tiến, quảng bá, giới thiệu tiềm năng du lịch của các địa phương trong tỉnh.

Công tác quy hoạch và đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch được coi trọng. Nhiều dự án từ nguồn kinh phí hỗ trợ có mục tiêu của Chính phủ đã được hoàn thành, bàn giao và đưa vào sử dụng¹⁶. Thông qua các hoạt động Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong tỉnh, tổ chức các sự kiện hữu nghị Quốc tế, tạo được ấn tượng tốt cho bạn bè Quốc tế về Hòa Bình.

2.6- Chương trình 6: Hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

Đẩy mạnh các hoạt động thông tin đối ngoại; tăng cường giới thiệu, quảng bá hình ảnh về các di tích, danh thắng, các hoạt động văn hóa trên các phương tiện

¹⁶ Dự án hạ tầng du lịch khu vực thị trấn Kim Bôi. Dự án hạ tầng làng nghề gắn với du lịch huyện Lương Sơn; Dự án đường vào khu du lịch sinh thái Việt Mường, huyện Lương Sơn; xây dựng đường ô tô (đường 435B) và Cảng du lịch xã Thung Nai, huyện Cao Phong (thuộc Dự án hạ tầng du lịch hồ Hòa Bình); Dự án đường vào khu du lịch sinh thái thác Thăng Thiên, huyện Kỳ Sơn; Dự án Du lịch sinh thái Ngọc Sơn - Ngõ Luông.... với tổng số vốn thực hiện lên tới hàng nghìn tỷ đồng. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp đầu tư vào các dự án du lịch tại các huyện Lạc Thủy, Lương Sơn, Kỳ Sơn, Tân Lạc, Mai Châu, Kim Bôi và Lạc Sơn.

thông tin đại chúng, công thông tin điện tử tỉnh, trang Website của Tỉnh ủy, báo Hòa Bình điện tử¹⁷ và các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu tiềm năng văn hóa - du lịch của tỉnh. Trong đó, việc chỉnh lý, bổ sung và xuất bản các cuốn: Địa chí tỉnh Hòa Bình; Hỏi - đáp Lịch sử tỉnh Hòa Bình 130 năm xây dựng và phát triển; Kỷ yếu Hội thảo khoa học 85 năm thế giới công nhận nền văn hóa Hòa Bình,..., có giá trị tích cực, nhằm giới thiệu tiềm năng phát triển, bản sắc văn hóa, danh lam thắng cảnh và cuộc sống của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh với bạn bè quốc tế.

Phát triển của mạng lưới khách sạn, nhà hàng, dịch vụ; đồng thời, duy trì và phát triển nhiều làng, bản du lịch - văn hoá, tập trung phần lớn ở các huyện: Lương Sơn, Mai Châu, Tân Lạc, Cao Phong, Đà Bắc. Các làng, bản du lịch đang được du khách nước ngoài rất quan tâm, đến tham quan, nghiên cứu. Mỗi năm, lĩnh vực du lịch - văn hoá đã thu hút hàng trăm đoàn, với hàng triệu lượt khách đến tham quan, nghiên cứu lịch sử, văn hóa, tìm cơ hội đầu tư, mở các hội chợ thương mại,... tạo điều kiện để Nhân dân các dân tộc trong tỉnh có cơ hội tiếp xúc, giao lưu với khách quốc tế¹⁸.

Quan tâm, ưu đãi nhằm phát huy tài năng, tâm huyết của văn nghệ sỹ, khuyến khích, động viên các văn nghệ sỹ sáng tạo những tác phẩm có sức cổ vũ mọi tầng lớp Nhân dân tích cực lao động, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của tỉnh; tổ chức các hội thi tuyên truyền cổ động, cuộc thi biểu trưng của tỉnh, cuộc thi sáng tác biểu trưng, bài hát và ảnh nghệ thuật “Sắc màu Tây Bắc”,... Đây thực sự là diễn đàn cho các tác giả, tác phẩm thể hiện tài năng, công hiến và được tôn vinh; mở các cuộc triển lãm ảnh thời sự nghệ thuật về đề tài phòng chống ma túy, đề tài an toàn giao thông; các triển lãm tranh, ảnh nghệ thuật về đất nước, con người, quê hương Hòa Bình và các tỉnh trong khu vực,... Xây dựng cơ chế, chính sách phát triển văn hóa đối ngoại, hỗ trợ quảng bá nghệ thuật và xuất khẩu các sản phẩm văn hóa ra nước ngoài.

3. Đánh giá chung

3.1. Ưu điểm

Sau 5 năm thực hiện Chương trình hành động số 27-CTr/TU, các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh đã nâng cao nhận thức về việc xây dựng văn hóa, con người đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; đặc biệt là việc xây dựng con người phát triển toàn diện về nhân cách, đạo đức, lối sống, có trí tuệ, thể lực đáp ứng nhu cầu

¹⁷ Tính đến nay, Công Thông tin điện tử tỉnh có gần 120 triệu lượt truy cập; Trang Website của Tỉnh ủy có trên 4 triệu lượt truy cập; Báo Hòa Bình điện tử có gần 20 triệu lượt truy cập.

¹⁸ Năm 2014 tổng số lượt khách du lịch đến Hòa Bình đạt 2.104.207 lượt (Trong đó khách Quốc tế 185.361 lượt, khách nội địa 1.918.846 lượt) tăng 14,5% so với năm 2013, vượt 5,2% kế hoạch năm. Thu nhập từ du lịch khoảng 749 tỷ đồng, tăng 21,6% với năm 2013, vượt 7,1% kế hoạch năm. Năm 2018, Hòa Bình đón 2.550.000 lượt khách thăm quan du lịch (Trong đó khách quốc tế 310.000 lượt); thu nhập du lịch ước đạt 1.464 tỷ đồng năm).

phát triển đất nước và hội nhập quốc tế; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; đồng thời, gắn nhiệm vụ xây dựng văn hóa với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh và xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh. Việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, các di tích, danh thắng được các cấp, các ngành quan tâm. Phong trào văn hóa, văn nghệ ở cơ sở phát triển mạnh, góp phần tích cực vào công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá, văn nghệ truyền thống của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được phát động rộng rãi, tác động vào ý thức tự giác, nêu cao vai trò làm chủ của Nhân dân trong xây dựng gia đình, cơ quan, đơn vị văn hoá.

Cùng với sự phát triển về kinh tế - xã hội, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh từng bước được cải thiện; bản sắc, giá trị truyền thống tốt đẹp của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh ngày càng được phát huy, góp phần xây dựng văn hoá, xã hội, con người thời kỳ mới tiến bộ, văn minh, phát triển bền vững.

3.2. Hạn chế, yếu kém

- Một số cấp ủy, chính quyền ở cơ sở chưa quan tâm sâu sát chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Sự phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành chức năng trong hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện, báo cáo tình hình và đề xuất bổ sung, điều chỉnh các chủ trương, giải pháp thực hiện Nghị quyết, Chương trình hành động còn thiếu đồng bộ, hiệu quả chưa cao.

- Công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý văn hóa các cấp còn bất cập, nhất là thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực văn hóa, văn nghệ.

- Chưa có cơ chế chính sách cụ thể, tạo điều kiện phát triển văn hóa (cơ chế khuyến khích các Nghệ nhân trong lĩnh vực văn hóa; chiến lược xây dựng sản phẩm du lịch bằng các loại hình văn hóa, nghệ thuật ở địa phương; lĩnh vực hợp tác quốc tế về văn hóa,...).

- Việc xây dựng các thiết chế văn hoá chưa đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng; công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa còn gặp nhiều khó khăn về nguồn kinh phí. Vì vậy nhiều di sản văn hóa quý giá đang đứng trước nguy cơ thất truyền.

- Nhiệm vụ xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện mới chỉ dừng lại ở bề rộng, tuyên truyền, vận động; việc thực hiện còn hình thức, chưa thực sự đi vào chiều sâu, chưa làm thay đổi rõ rệt, căn bản nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên, Nhân dân. Tình trạng suy thoái về đạo đức lối sống trong đội ngũ cán bộ, đảng viên có nơi chưa được ngăn chặn triệt để. Vẫn còn tình trạng cán bộ

suy thoái tư tưởng, đạo đức lối sống, vi phạm pháp luật, vi phạm quy định của Đảng.

- Chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” có lúc, có nơi chưa cao, thiếu sự đầu tư cho phong trào cơ sở dẫn tới kết quả không bền vững. Tình trạng chạy theo thành tích trong phong trào vẫn còn ở một số địa phương.

3.3. Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém

- Xây dựng nền tảng văn hóa xã hội là một nhiệm vụ chiến lược, đối tượng tác động bao gồm tất cả các tầng lớp xã hội, cần có sự vào cuộc mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị, trong thời gian dài và liên tục. Tuy nhiên, nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị về tầm quan trọng của việc xây dựng văn hóa, con người Việt Nam chưa đầy đủ, sâu sắc; vẫn coi việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người mới là nhiệm vụ của ngành chức năng.

- Là một tỉnh miền núi còn nhiều khó khăn, kinh phí đầu tư cho phát triển văn hóa còn hạn hẹp; công tác xã hội hoá các hoạt động văn hoá, huy động các nguồn lực để xây dựng văn hóa, đặc biệt là các thiết chế văn hóa chưa được quan tâm đúng mức. Đời sống văn hóa của Nhân dân chưa đồng đều giữa các vùng.

- Tác động của mặt trái cơ chế thị trường, xu thế toàn cầu hoá cũng ảnh hưởng đến tư tưởng, lối sống của một bộ phận Nhân dân.

- Việc nêu gương về đạo đức, lối sống tốt đẹp, lành mạnh, trong Đảng và trong xã hội chưa được thực hiện nghiêm túc làm ảnh hưởng đến niềm tin của Nhân dân, làm nảy sinh suy nghĩ và hành động tiêu cực, tác động xấu đến hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động.

3.4. Một số kinh nghiệm

Một là, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, sự điều hành của Chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội để tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân chủ động, tích cực trong việc thực hiện Chương trình hành động số 27-CTr/TU.

Hai là, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động kết hợp thực hiện nghiêm các quy định về nêu gương của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên; đồng thời, nhân rộng những tấm gương điển hình tiêu biểu về xây dựng đạo đức, lối sống; những hành động nghĩa cử cao đẹp, có sức lan tỏa mạnh mẽ trong đời sống xã hội, nhằm nâng cao nhận thức và hành động cho mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân, làm cho văn hoá thực sự trở thành nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực của sự phát triển.

Ba là, đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động văn hóa, quan tâm đầu tư xây dựng các công trình văn hoá thể thao phục vụ đời sống tinh thần của Nhân dân; động

viên, khích lệ Nhân dân tích cực tham gia xây dựng văn hóa, bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc. Duy trì hiệu quả hoạt động các lớp truyền dạy văn hóa, văn nghệ truyền thống trong Nhân dân.

Bốn là, quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo đội ngũ cán bộ, quản lý văn hoá. Thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của các đơn vị sự nghiệp văn hóa, Hội Văn học Nghệ thuật.

Năm là, coi trọng công tác kiểm tra, giám sát. Kịp thời đánh giá, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 27-CTr/TU; đánh giá nghiêm túc, khách quan kết quả đạt được và hạn chế, nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại để rút ra bài học kinh nghiệm; biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích cao, tạo động lực thúc đẩy nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa từ cơ sở.

II- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Phương hướng

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, sự phối kết hợp của các ngành và các tầng lớp Nhân dân, đẩy mạnh tổ chức thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, Chương trình hành động số 27-CTr/TU gắn với đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII và quyết tâm xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII. Tạo sự chuyển biến rõ nét trong nhiệm vụ xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống và đời sống văn hóa lành mạnh; đấu tranh phê phán đẩy lùi cái xấu, cái ác, lạc hậu; chống các quan điểm sai trái tác động, ảnh hưởng đến xây dựng văn hóa, làm tha hóa con người. Kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân. Thu hút tối đa các nguồn lực để xây dựng và phát triển các ngành công nghiệp văn hóa; xây dựng, phát triển văn hóa các dân tộc tỉnh Hòa Bình giàu bản sắc, đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội.

2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

2.1. Chương trình 1: Xây dựng và phát triển toàn diện nhân cách con người

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Tiếp tục quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 33-NQ/TW về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Chương trình hành động số 27-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong Đảng, hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Thể chế hóa, cụ thể hóa các quan điểm, đường lối

của Đảng về văn hóa bằng các chương trình, kế hoạch cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chú trọng giáo dục bồi dưỡng tinh thần yêu nước, độc lập dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; giáo dục ý thức tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và nhân cách con người Việt Nam. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật, hiểu biết sâu sắc các giá trị lịch sử, văn hóa dân tộc.

Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp văn hóa của tỉnh. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp văn hóa, du lịch; bồi dưỡng đào tạo năng khiếu văn học, nghệ thuật nhằm tăng cường đội ngũ văn nghệ sỹ cho hoạt động văn học, nghệ thuật chất lượng cao. Xây dựng và thực hiện cơ chế đãi ngộ đối với các nghệ nhân, nghệ sĩ, những tài năng trong các lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, thể thao. Đẩy mạnh phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao ở cơ sở đồng thời phát hiện, lựa chọn để đào tạo, bồi dưỡng các hạt nhân tiêu biểu từ phong trào.

2.2. Chương trình 2: Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị đối với nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, trong đó chú trọng nâng cao chất lượng phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị; xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII). Chủ động đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trên lĩnh vực văn hóa.

2.3. Chương trình 3: Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về văn hóa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin - truyền thông. Nâng cao chất lượng hoạt động của các đơn vị sự nghiệp văn hóa. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động văn hóa. Chú trọng công tác quản lý các loại hình thông tin trên mạng Internet, đổi mới nội dung phương thức hoạt động của các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh, định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho Nhân dân, nhất là thanh, thiếu niên. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng dân cư và công dân đối với việc tổ chức và quản lý các hoạt động văn hóa, góp phần xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển bền vững.

2.4. Chương trình 4: Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật

Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, từng bước hiện đại hóa về trang thiết bị và phương tiện cho văn hóa. Đầu tư kinh phí xây dựng và hoàn thiện các thiết chế văn hóa, thể thao các hoạt động văn hóa từ tỉnh đến cơ sở, đảm bảo thực hiện thường xuyên, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương và nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo của người dân. Đầu tư, hỗ trợ và tạo điều kiện mở các trại sáng tác, các cuộc phát động sáng tác theo chủ đề, hỗ trợ tác giả, tác phẩm, phát huy, khai thác năng lực và tiềm năng sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sỹ, nhà nghiên cứu, sưu tầm tạo ra được nhiều công trình, tác phẩm có giá trị phục vụ các nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ của Nhân dân.

Quan tâm công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch cộng đồng và xây dựng nông thôn mới. Khai thác có hiệu quả các nguồn lực về văn hóa của địa phương. Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đề xuất Mo Mường trở thành Di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại. Triển khai tuyên truyền, phổ biến, dạy và học chữ Mường trong các cơ sở giáo dục...

2.5. Chương trình 5: Bước đầu xây dựng phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa

Tăng cường xây dựng và phát triển công nghiệp văn hóa với sự gắn kết hài hòa giữa các ngành. Sử dụng hiệu quả, công khai, minh bạch nguồn đầu tư của Nhà nước, có trọng tâm, trọng điểm. Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa nhằm huy động mọi nguồn lực để triển khai một cách đồng bộ. Tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp đầu tư cho văn hóa, thể thao, du lịch. Phấn đấu đến năm 2030 có được hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật đồng bộ, sản phẩm du lịch chất lượng cao, đa dạng, có thương hiệu, có sức cạnh tranh, mang đậm bản sắc văn hóa của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

2.6. Chương trình 6: Hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

Chủ động mở rộng hợp tác văn hóa với các địa phương trong nước và một số nước trong khu vực theo sự chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Thực hiện đa dạng các hình thức văn hóa đối ngoại, đưa các quan hệ quốc tế về văn hóa đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực; tăng cường học tập và trao đổi kinh nghiệm giữa tỉnh Hòa Bình với các tỉnh trong nước, các nước trong khu vực và quốc tế; tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa, làm phong phú thêm văn hóa dân tộc. Tăng cường đầu tư cho công tác quảng bá bản sắc văn hóa, văn hóa văn nghệ và tiềm năng du lịch của tỉnh trên các kênh thông tin đại chúng.

Phát huy tài năng, sự tâm huyết và sự ủng hộ bằng trí lực, vật lực và tinh thần của các nhà khoa học, nhà nghiên cứu, các văn nghệ sỹ trong và ngoài nước, kiều bào xa quê hương tham gia đóng góp xây dựng văn hóa của tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư,
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Văn phòng Trung ương,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các cơ quan tỉnh,
- Các đảng bộ trực thuộc,
- Lãnh đạo VPTU + CV,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ**

Ngô Văn Tuấn